| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 - HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 91/2026/HS-ST**
**Ngày: 16 – 03- 2026**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Nguyễn Minh Nam**
*Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Nguyễn Thị Lâm**
**Ông Chu Bá Hữu**

***- Thư ký phiên toà:*** **Ông Dương Tuấn Duy** – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Nhiên*** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2026/QĐXXST-HS ngày 23/02/2026 đối với các bị cáo:

**1. BÙI VĂN N** – sinh năm: 2006; HKTT và trú tại: xóm C, xã T, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Bùi Văn L và bà Bùi Thị D; TATS: Theo danh chỉ bản số 3366 ngày 10/10/2025của Công an thành phố H lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 19/12/2024, Ủy ban nhân dân xã Đ ra Quyết định số 271/QĐ – UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy do N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và xét nghiệm dương tính với ma túy trong cơ thể ngày 16/12/2024. Ngày 25/2/2025, Ủy ban nhân dân xã Đ ra Quyết định số 33/QĐ – UBND dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 26/12/2024, Công an xã Đ – Công an huyện T, Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 11/9/2025 (tức sau sự việc xảy ra ngày 06/8/2025), Tòa án nhân dân khu vực 5 – Tỉnh Phú Thọ ra Quyết định số 05/QĐ- TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 20 tháng kể từ ngày 25/8/2025.

- Quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/QĐ-CSCNMTS3 ngày 10/10/2025 của Phòng CSĐTTP về ma túy tỉnh Phú Thọ Cơ sở cai nghiện ma túy số 3.

Bắt tạm giam từ ngày 10/10/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. (Có mặt)

**2. BÙI MẠNH T** – sinh năm: 2007; HKTT và trú tại: xóm C, xã T, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; Con ông Bùi Văn T1; Con bà Bùi Thị L1; TATS: Theo danh chỉ bản số 3295 ngày 07/10/2026 của Công an thành phố H lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 05/5/2025, Ủy ban nhân dân xã Đ ra Quyết định số 65/QĐ – UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy do T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và xét nghiệm dương tính với ma túy trong cơ thể ngày 29/4/2025.

- Ngày 04/5/2025, Công an xã Đ, huyện T, Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bắt tạm giam từ ngày 07/10/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. (Có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Bùi Văn H - sinh năm 2002, trú tại: thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang. (Văng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/8/2025, tại ngã 4 đèn xanh đèn đỏ T - C, phường L, Hà Nội, tổ công tác Y14/KH 141 - Công an thành phố H làm nhiệm vụ phát hiện Bùi Văn N điều khiển xe máy Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 22B2-634.70 chở Bùi Mạnh T có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện N không có giấy phép lái xe nên tổ công tác tiến hành bàn giao người, phương tiện cho Công an phường L giải quyết.

Thu giữ của Bùi Mạnh T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 22B2-634.70 đã qua sử dụng. Thu giữ của anh Nguyễn Văn H1 (sinh năm 1986, trú tại: Tổ B, phường L, Hà Nội): 01 điện thoại di động

Iphone X màu trắng (trước đó mua của Bùi Văn N) và 01 điện thoại di động Iphone XS màu ghi đã qua sử dụng (trước đó mua của Bùi Mạnh T). Do N và T đã trả tiền để lấy lại điện thoại nên anh H1 giao nộp 02 điện thoại trên cho cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của Bùi Văn N, Bùi Mạnh T và ra Quyết định trưng cầu giám định tìm chất ma túy. Theo Kết luận giám định số 5056/KL-KTHS ngày 18/8/2025 của Phòng PC09 – Công an thành phố H kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Bùi Văn N và Bùi Mạnh T thu ngày 09/8/2025 gửi giám định đều có tìm thấy ma túy loại Morphine. Bản thân N và T không được cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng các chất có chứa thành phần Morphine.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Bùi Văn N và Bùi Mạnh T khai nhận: Do cùng là người nghiện ma túy nên tối ngày 06/8/2025 Bùi Văn N rủ Bùi Mạnh T góp mỗi người 100.000 đồng đi mua ma túy mục đích để cùng sử dụng, T đồng ý, N đưa cho T số tiền 100.000 đồng. Sau đó N điều khiển xe máy Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 22B2-634.70 chở T đi mua ma túy. Trên đường đi, T sử dụng điện thoại động Iphone XS liên lạc với người tên D1 qua ứng dụng M (có Facebook Lê Anh D1, số điện thoại 0973015143) hỏi mua ma túy heroine với số tiền 200.000 đồng, D1 đồng ý và hẹn sang khu vực ngõ B phố V, phường V, Hà Nội để giao dịch. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, N và T đến địa chỉ D1 hẹn, N đứng đợi bên ngoài còn T đi vào 1 ngôi nhà 2 tầng đưa 200.000 đồng qua khe cửa và người bên trong không rõ là ai ném ma túy qua khe cửa. Sau khi mua được ma túy N chở T đi ra khu vực bãi đất trống cạnh quán C, tổ A phường B, Hà Nội để sử dụng ma túy. Tại đây, T mở gói ma túy heroine ra thấy có 01 cục heroine nên bẻ đôi đưa cho N một nửa, còn 1 nửa T cầm sử dụng. N xé nhỏ giấy bạc từ bao thuốc lá mang theo đưa cho T một mảnh. N và T cho cục M1 lên giấy bạc, sử dụng bật lửa mang theo để đốt bên dưới giấy bạc có ma túy rồi hút cho đến hết. Sau đó N và T vứt bỏ các vỏ giấy dính ma túy và bật lửa ở đâu không rõ rồi đi về. Tối ngày 08/8/2025, Bùi Mạnh T điều khiển xe máy Honda Wave màu đen bạc biển kiểm soát 22B2-634.70 đến đón Bùi Văn N đi chơi thì bị tổ công tác Y14/KH 141 - Công an thành phố H làm nhiệm vụ phát hiện, kiểm tra và bàn giao N, T do không có giấy phép lái xe cùng phương tiện cho Công an phường L giải quyết.

Do vụ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 06/8/2025 tại khu vực bãi đất trống cạnh quán C, tổ A phường B, Hà Nội nên Công an phường L bàn giao hồ sơ và đối tượng, phương tiện cho Công an phường B tiếp nhận giải quyết.

Cáo trạng số: 120/CT-VKS ngày 22 - 01 - 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố Bùi Văn N và Bùi Mạnh T về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Bùi Văn N và Bùi Mạnh T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với các bị cáo Bùi Văn N và Bùi Mạnh T.

**Về hình phạt:**

- Đề nghị xử phạt bị cáo N mức án từ **03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng** đến **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng** tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ **03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng** đến **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng** tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng của Bùi Văn N và 01 điện thoại di động Iphone XS màu ghi của Bùi Mạnh T.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:***

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm

nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dụng cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 06/8/2025, tại khu vực bãi đất trống cạnh quán C, tổ A phường B, Hà Nội, các bị cáo Bùi Văn N và Bùi Mạnh T đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau.

Hành vi của các bị cáo Bùi Văn N và Bùi Mạnh T phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi Tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu và lợi ích của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm.

Trong vụ án đồng phạm này, bị cáo Bùi Văn N là người khởi xướng cùng bị cáo Bùi Mạnh T là người thực hành nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Xét bị cáo Bùi Văn N và Bùi Mạnh T không có tiền án, tiền sự, nhân thân bị cáo Bùi Văn N có 02 tiền sự đã hết thời hiệu nhưng hiện nay đang chấp hành Quyết định số 05/QĐ- TA ngàu 11/9/2025 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Tỉnh Phú Thọ, nhân thân bị cáo Bùi Mạnh T có 02 tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nhưng vẫn được coi là có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng của Bùi Văn N và 01 điện thoại di động Iphone XS màu ghi của Bùi Mạnh T các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện VKSND Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Mạnh T có số điện thoại 0973015143, qua điều tra xác minh chủ số thuê bao là bà Cao Thị O. Bà O khẳng định không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên. Cơ quan điều tra tiến hành thân dẫn Bùi Văn N và Bùi Mạnh T cùng chỉ vị trí mua ma túy là căn nhà số C ngách B phố V, phường V, Hà Nội (là nhà mẹ đẻ của Lê Anh D1, sinh năm 1979, HKTT: số 88 B, tổ C cụm V, phường V, TP Hà Nội). Cơ quan điều tra rà soát camera tại khu vực căn nhà trên nhưng không có camera. Xác minh D1 sống cùng mẹ đẻ tại căn nhà số C ngách B phố V, phường V nhưng thường xuyên vắng nhà, gia đình không rõ D1 đi đâu, không liên lạc được với D1. Ngoài lời khai của N và T không trực tiếp nhìn thấy D1 bán ma túy, không làm việc được với D1 nên ngày 05/01/2026 Cơ quan điều tra ra Quyết định tách hành vi và tài liệu để tiếp tục xác minh, điều tra hình vi bán ma túy của Lê Anh D1.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 22B2-634.70, SM: JA39E2114474, SK: RLHJA3921MY000328 qua xác minh là xe của anh Bùi Văn H (sinh năm 2002, trú tại: thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang). Ngày 06/8/2025, T mượn xe của anh H đi chơi, anh H không biết T đi mua ma túy. Ngày 05/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy trên cho anh H là đúng quy định.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn N và Bùi Mạnh T phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.**

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

***Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn N 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2025.***

***Xử phạt: Bị cáo Bùi Mạnh T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 7/10/2025.***

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng của Bùi Văn N và 01 điện thoại di động Iphone XS màu ghi của Bùi Mạnh T.

*(Hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/02/2026)*

**3. Về án phí**: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**4. Quyền kháng cáo**:

Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

***Nơi nhận***
*- TAND - TP . Hà Nội;*
*- VKSND - TP . Hà Nội;*
*- PV 06 CA. TP . Hà Nội;*
*- VKSND Khu vực 5;*
*- Phòng THA. DS Khu vực 5;*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*- Người tham gia tố tụng;*
*- Lưu hồ sơ;*
*- Lưu VP/TA.* **Nguyễn Minh Nam**